TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHÚC THẨM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 463/2025/HS-PT
Ngày: 29 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt;

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh;

Bà Nguyễn Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*- **Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa**:* Bà Lê Nguyệt H - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo Lê Hữu D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Vụ án sẽ được xét xử theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu:

- Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (những người tiến hành tố tụng sẽ tham dự ở điểm cầu trung tâm).

- Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (Cơ sở 02).

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hữu D, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2008, tại P, An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ A, ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang (nay là xã C, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Lê Văn T và bà Lê Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 22/02/2025 (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Võ Tuấn A - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt tại điểm cầu trung tâm).

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2024, Phú Thị Cẩm T2 (sinh ngày 01/7/2013 đến sinh sống cùng với cô ruột là bà Phú Thị Mỹ H1 tại: ấp P, xã P, huyện P để thuận lợi cho việc học tập tại trường Trung học cơ sở P, huyện P. Tại đây, Lê Hữu D (sinh ngày 23/6/2008) là người ngụ cùng xóm với bà H1 thường xuyên qua lại nhà H1 chơi, nên T2, D quen biết và cả 02 phát sinh tình cảm. Từ ngày 19/02 đến ngày 20/02/2025, D đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với T2.

Lần 1: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 19/02/2025, D nảy sinh ý định giao cấu với T2, nên đã chuẩn bị bao cao su và nhắn tin qua mạng xã hội facebook rủ T2 đến quán nước cách nhà D khoảng 40 mét để gặp mặt. Khi gặp mặt, D dẫn T2 ra khu đất trống phía sau trường Tiểu học P (gần quán nước). Tại đây, D dùng tay cởi quần của T2 xuống khỏi đầu gối, rồi tự cởi quần của D đang mặc để thực hiện hành vi giao cấu với T2 (có sử dụng bao cao su). Sau khi giao cấu xong, D vứt bỏ lại bao cao su tại hiện trường, rồi đưa T2 về nhà của bà H1.

Lần 2: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 20/02/2025, D tiếp tục nhắn tin cho T2 đến địa điểm như trên và tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với T2.

Sau khi giao cấu xong, D đưa T2 về nhà của H1 thì bị gia đình tra hỏi và đến ngày 21/02/2025, T2 kể sự việc cho ông Phú Minh T3 (cha ruột của T2) biết nên ông T3 đến Công an xã P, huyện P trình báo sự việc. Ngày 24/02/2025, Lê Hữu D bị khởi tố, điều tra.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 98/25/KLTDTE-TTPY ngày 26/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Phú Thị Cẩm T2, sinh ngày 01/7/2013. Kết luận màng trinh rách mới vị trí 3 giờ, 8 giờ, còn sưng đỏ.

Kết luận giám định số 984/KL-KTHS ngày 02/4/2025 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh. Kết luận trên bao cao su gửi giám định có tinh dịch, tinh trùng người. Phân tích ADN từ mẫu tinh trùng này được kiểu gen trùng với kiểu gen của Lê Hữu D.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu D phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 98, khoản 2 Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Hữu D 06 (sáu) năm tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/02/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/7/2025, bị cáo Lê Hữu D có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày kháng cáo yêu cầu xem xét hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi phạm tội chưa thành niên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo Lê Hữu D bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử 06 năm tù về tội"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" là có căn cứ, khi phạm tội là người chưa thành niên nên đã được xem xét các tình tiết tăng năng và giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không xuất trình được chúng cứ mới để xin giảm nhẹ hình phạt. Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Võ Tuấn A trình bày: Bị cáo D khi phạm tội là người chưa thành niên nên mức án sơ thẩm là quá nặng. Căn cứ vào Luật người chưa thành niên theo hướng có lợi cho bị cáo thì cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thay vì trừng trị để bị cáo có thể được giáo dục cải tạo tốt hơn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo D trình bày: Đồng ý với lời trình bày của Luật sư.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Lê Hữu D có kháng cáo hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Ngày 19/02/2025 và ngày 20/02/2025, tại ấp P, xã P, huyện P, Lê Hữu D đã có hành vi giao cấu với bị hại Phú Thị Cẩm T2 (sinh ngày 01/7/2013) 02 lần. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hữu D đã phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Lê Hữu D là có nhân thân tốt, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt cho bị hại; bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về hình phạt:

Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Bị cáo D có kháng cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng cũng không xuất trình thêm được chứng cứ để chứng minh nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

[3]. Quan điểm của Kiểm sát viên được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí hình sự hình sự: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Hữu D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hữu D; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu D phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 98, khoản 2 Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Hữu D 06 (sáu) năm tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/02/2025.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Thi hành án DS tỉnh An Giang;
- Trại Tạm giam số 01 CA. tỉnh An Giang;
- Bị cáo (Trại tạm giam tống đạt);
- Lưu: HS, VP (TVN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Đạt